

Số: 30/2021/QĐST-DS

*Tân Hồng, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 336/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

- Bị đơn:

1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

2/ Anh Huỳnh Văn C, sinh năm 1984 (Con bà H).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Huỳnh Văn C là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng T (Theo văn bản ủy quyền số chứng chứng thực: 144 quyền số 01/2020/SCT/CK, ĐC, ngày 09/11/2020).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh Đồng T.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị L là ông Đỗ Văn S, sinh năm 1963; Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Sa R, huyện Tân H, Đồng T (Theo giấy ủy quyền số chứng thực 684, quyển số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/3/2021).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Hủy “GIẤY SANG NHƯỢNG ĐẤT RUỘNG” đề ngày 15/4/2014 giữa ông Sưa với bà Hồng, anh Chí và hủy “ TỜ SANG NHƯỢNG ĐẤT RUỘNG” không đề ngày, tháng, năm giữa ông S với bà H, anh C (Hai giấy sang nhượng đều cùng nội dung).

- Bà Nguyễn Thị H, anh Huỳnh Văn C đồng ý liên đới giao trả lại cho ông Đỗ Văn S 550.000.000đồng (năm trăm năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đôi với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thoả thuận:

+ Bà Nguyễn Thị H và anh Huỳnh Văn C liên đới nộp 13.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng do bà H là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định với số tiền là 6.500.000đồng. Vậy anh Huỳnh Văn C đồng ý nộp 6.500.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Đỗ Văn S tự nguyện nộp tiền án phí về việc hủy giấy sang nhượng đất ruộng ngày 15/4/2014 là 300.000đồng. Vậy ông Đỗ Văn S được nhận lại số tiền là 13.000.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: BI/2019/0009004 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Cư**